

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TH
TỈNH TH**

**CỘNG HÃX HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **599/2022/HSST**
Ngày: 28/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÃX HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TH, TỈNH TH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Chu Văn Hùng

2. Bà Nguyễn Thị Mai Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TH.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hương Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 560/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 534/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Phạm Quang T, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10/10/1976 tại TH; Nơi cư trú: Xóm T, xã H, huyện Đ, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông Phạm Thế V (đã chết) và con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1951; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không

Tiền án: Tại bản án số 581/2019/HSST ngày 06/11/2019 Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong ngày 08/4/2021.

Nhân thân: 05

+ Ngày 15/7/2005 Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh TH có Quyết định số 1531/QĐ – UB đưa vào chữa bệnh tại Trung tâm giáo dục xã hội 05- 06 tỉnh TH với thời gian 12 tháng. Chấp hành xong tháng 6/2006.

+ Ngày 28/11/2007 Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh TH có Quyết định số 2769/QĐ –UBND đưa vào Trung tâm chữa bệnh – GDĐXH TH thời gian 12 tháng. Chấp hành xong tháng 12/2008.

+ Ngày 29/6/2010 Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh TH có Quyết định số 1307/QĐ – UBND đưa vào Trung tâm chữa bệnh –GD -LĐXH TH thời gian 12 tháng. Chấp hành xong tháng 7/2011.

+ Ngày 12/12/2012 Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh TH có Quyết định số 5153/QĐ – UBND đưa vào Trung tâm chữa bệnh –GDLĐXH huyện Đồng Hỷ, tỉnh TH thời gian 12 tháng. Chấp hành xong tháng 12/2013.

+ Ngày 30/7/2014 Công an tỉnh TH xử phạt bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH. Bị cáo bị bắt từ ngày 13/8/2022 cho đến nay (*Có mặt tại phiên tòa*)

2. Nguyễn Mạnh H, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 04/12/1977 tại TH; Nơi cư trú: Xóm x, xã S, thành phố TH, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông Nguyễn Văn T1 và con bà Nguyễn Thị L1 (đã chết); Bị cáo có vợ là Ngô Thị H1, sinh năm 1985, không có con; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tại bản án số 181/2019/HSST ngày 10/5/2019 Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong ngày 08/5/2020.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH. Bị cáo bị bắt từ ngày 13/8/2022 cho đến nay (*Có mặt tại phiên tòa*)

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1951 - trú tại: Xóm T, xã H, huyện Đ, tỉnh TH (*Có mặt*)

* *Người chứng kiến:* Ông Dương Văn T2, sinh năm 1962, trú tại: Xóm C, xã S, thành phố TH, tỉnh TH (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 13/8/2022, tổ công tác Công an xã S, thành phố TH đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm x của xã thì phát hiện 02 người đàn ông điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20B1 -477.xx có biểu hiện liên quan đến ma túy. Tổ công tác kiểm tra, hai người đàn ông khai tên là Phạm Quang T và Nguyễn Mạnh H. H khai nhận đang cất giấu ma túy trên người và tự giác lấy từ trong lòng bàn tay trái 02 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác. H khai chất bột màu trắng là Heroine của H và T vừa mua để sử dụng chung. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H, T và niêm phong vật chứng theo quy định. Tạm giữ của T 01 xe mô tô BKS 20B1 -477.xx.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH phối hợp với phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH tiến hành mở niêm phong cân xác định: Chất bột màu trắng có khối lượng 0,590 gam, lấy toàn bộ cho vào 01 bì niêm phong ký hiệu H1 gửi giám định.

Kết luận giám định số 1267/KL - KTHS ngày 21/8/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu H1

gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,590 gam.

Tại cơ quan điều tra, lời khai nhận của Nguyễn Mạnh H, Phạm Quang T phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến.

Vật chứng của vụ án:

+ 02 (hai) phong bì niêm phong ký hiệu H1, H2;

+ 01 (một) xe mô tô Honda màu đen bạc BKS 20B1 -477.xx đã qua sử dụng hiện đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Lịch quản lý và sử dụng;

Cáo trạng số 565/CT-VKSTPTN ngày 21/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Phạm Quang T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/8/2022, H đang ở nhà thì T điều khiển xe mô tô BKS 20B1 -477.xx đến chơi. Sau đó T bảo H đi mua ma túy sử dụng chung, H đồng ý. Trên đường đi, T đưa cho H số tiền 200.000 đồng để mua ma túy. Khi đi đến khu vực đường tròn T, thành phố TH, H xuống xe đi bộ gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy là Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 200.000 đồng. Mua xong, H cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái và ngồi lên xe mô tô BKS 20B1 -477.xx do T điều khiển đi tìm nơi sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác công an xã S lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phạm Quang T, Nguyễn Mạnh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS: Xử phạt Phạm Quang T từ 30 đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS: Xử phạt Nguyễn Mạnh H từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu H1, H2.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng truy tố là không oan, đúng người, đúng tội.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố. Căn cứ vào lời khai của các bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Do nghiện ma túy, khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/8/2022, Phạm Quang T, Nguyễn Mạnh H cùng nhau đi mua ma túy là Heroine của một người đàn ông không quen biết với giá 200.000 đồng để về sử dụng cho bản thân. Hồi 11 giờ 00 phút cùng ngày, khi T và H đang trên đường tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã S, thành phố TH bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Giám định là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,590 gam.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Nội dung điều luật:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a, b...

c, Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam...”

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy không chỉ làm suy kiệt kinh tế và sức lao động mà nó còn có thể làm hạn chế hoặc mất đi khả năng điều khiển hành vi của con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Xét cần phải xét xử các bị cáo với mức án nghiêm phù hợp với hành vi các bị cáo gây ra, buộc các bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo đồng thời góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo đều có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy và đã bị Tòa án xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Quá trình điều tra

cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS.

Đối với bị cáo Phạm Quang T: Tại bản án số 581/2019/HSST ngày 06/11/2019 Tòa án nhân dân thành phố TH xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/4/2021 do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn do đó Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù, các bị cáo có thể bị phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 BLHS. Tuy nhiên các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp, không có tài sản, mua ma túy về sử dụng không có mục đích kiếm lời. Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

+ Cần tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bì niêm phong ký hiệu H1, H2;

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen – bạc, BKS 20B1-477.xx, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1951 - trú tại: Xóm T, xã H, huyện Đ, tỉnh TH. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà L quản lý và sử dụng.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm. Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác:

+ Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH không xác định được nhân thân lai lịch của người này nên không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Đối với bà Nguyễn Thị L là người cho bị cáo T mượn xe mô tô BKS 20B1-477.xx. Quá trình điều tra xác định bà L không biết T sử dụng xe để đi mua ma túy, cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Quang T, Nguyễn Mạnh H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

2. Áp dụng điều luật và mức hình phạt:

2.1. Đối với bị cáo Phạm Quang T: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo 30(*Ba mươi*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/8/2022.

2.2. Đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/8/2022.

Căn cứ vào Điều 329 BLTTHS: Quyết định tạm giam các bị cáo Phạm Quang T, Nguyễn Mạnh H mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

3.1. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong đúng quy định ký hiệu H1 có ghi hoàn trả 0,575 gam mẫu H1 còn lại sau giám định vỏ bao gói mẫu trong vụ Nguyễn Mạnh H, Phạm Quang T phạm tội về ma túy, mặt sau có 03dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH và chữ ký của Nguyễn Thành T1, Vũ Quang H2.

3.2. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong đúng quy định ký hiệu H2 bị lưu kho, mặt sau có 03 dấu tròn của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH và 07 chữ ký của Bằng Văn T2, Dương Văn T3, Nguyễn Minh T4, Nguyễn Cảnh T5, Nguyễn Mạnh H, Phạm Quang T, Nguyễn Minh T6.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 125 ngày 21/11/2022 giữa Công an thành phố TH và Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH, tỉnh TH).

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai, báo cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND thành phố TH;
- Công an thành phố TH;
- Chi cục THADS thành phố TH;
- Sở tư pháp tỉnh TH;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thanh Trúc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Thanh Trúc

